



Danh SÁCH THI
Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Lớp p: TC11QTTD (Quản trị kinh doanh Thủ Đức)
Môn Học Nguyên lý kế toán (208336-08)
CBGD

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	11222003	PHẠM BÌNH AN	30/03/93					
2	11222002	VƯƠNG THÀNH AN	28/04/89		5	Năm		
3	11222004	TRẦN THỊ LAN	10/06/88		2	Hai		
4	11223001	NGUYỄN THỊ HỒNG	25/11/87		5	Năm		
5	11223003	DƯƠNG THỊ BÚNG	31/12/85		9	Chín		
6	11222006	LÊ DIỄM CHÂU	19/03/91		9	Chín		
7	11222005	VÕ CHÍ CÔNG	20/12/86		5	Năm		
8	11222007	NGUYỄN THỊ HẠ DIỄM	28/05/81		7	Bảy		
9	11222008	LÊ LONG HƯƠNG	05/12/92		7	Bảy		
10	11222009	NGUYỄN HOÀNG DUY	23/07/85		8	Tám		
11	11222010	TRẦN ĐÌNH NGUYỄN T	12/08/82		5	Năm		
12	11222001	LÊ QUANG ĐỨC	20/07/85		6	Sáu		
13	11222014	MAI XUÂN HẢI	02/07/88					
14	11222011	ĐINH THỊ HẠNG	02/02/93		3	Ba		
15	11222012	LÊ NGỌC HÂN	09/05/89		5	Năm		
16	11223006	ĐẶNG HIẾU HIỀN	20/11/89					
17	11223008	ĐINH THỊ HOA	10/10/87		5	Năm		
18	11223007	NGUYỄN VĂN HOÀNG	02/09/92		5	Năm		
19	11222015	ĐÀO THỊ HỒNG	10/06/90					
20	11222018	NGUYỄN HỮU HUY	20/11/87					
21	11223010	NGUYỄN HUỲNH NHƯ HUYỀN	11/08/93					
22	11222019	TRẦN THỊ BÍCH	03/04/82		5	Năm		
23	11222017	NGUYỄN HỮU HƯNG	20/05/83					
24	11222016	PHAN TẤN HƯNG	15/02/87		5	Năm		
25	11222013	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	09/06/75		5	Năm		
26	11223004	PHẠM THỊ HƯƠNG	02/12/93		3	Ba		
27	11222021	PHẠM HOÀNG MINH KHẢI	22/06/83		6	Sáu		
28	11222020	NGUYỄN BÁ KHÔI	22/09/89		7	Bảy		
29	11222022	VÕ BÉ KHUYẾN	08/05/85		5	Năm		
30	11223012	TRƯƠNG THỊ CHÂU LAN	06/02/88		8	Tám		
31	11223011	HỒ QUỐC LÂM	10/06/86					
32	11222023	LÊ PHÚC LÂM	26/08/83		8	Tám		
33	11222024	BÙI QUANG LÂN	07/09/80		5	Năm		

Danh Sách Thi

Lớp p: TC11QTTD (Quản trị kinh doanh Thủ Đức)
Môn Học: Nguyên lý kế toán (208336-08)
CBGD

Trang 2

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
34	11222026	PHAN THỊ LIÊN	17/02/86		2	Hai	Liên	
35	11222028	TRƯƠNG THỊ LIÊU	24/09/86					
36	11222027	LÊ VĂN LINH	04/11/88		6	Sáu	2 K2	
37	11222030	LÊ THỊ PHỤNG	13/08/74					
38	11222029	TRẦN HOÀNG NGỌC	01/12/89					
39	11222031	PHO PHI LONG	18/01/79		5	Năm	Phi Long	
40	11222025	TRẦN XUÂN LỘC	27/09/88		1	Một	Xuân Lộc	
41	11222033	NGUYỄN VÕ KIM NGÂN	17/09/82		1	Một	Kim Ngân	
42	11223017	PHẠM THỊ HOÀI NGHIÊM	15/12/82		5	Năm	Phạm Hoài Nghiêm	
43	11223015	HUỲNH THỊ NGỌC	01/05/92		5	Năm	Huỳnh Ngọc	
44	11222032	NGUYỄN VĂN NGÔ	02/09/87		2	Hai	Nguyễn Văn Ngô	
45	11222034	HÀ VĂN NGUYỄN	07/02/76		7	Bảy	Hà Văn Nguyễn	
46	11222035	TRƯƠNG VĂN NGUYỄN	01/01/92					
47	11223018	CAO THỊ NHÂM	07/03/81					
48	11222036	TRƯƠNG THỊ THANH NHIÊN	03/11/80		10	Mười	Trương Thị Thanh Nhiên	
49	11222037	ĐẶNG THỊ HỒNG NHUNG	01/11/89		3	Ba	Đặng Thị Hồng Nhung	
50	11222038	ĐẶNG BÍCH PHƯƠNG	26/12/88		8	Tám	Đặng Bích Phương	
51	11222040	LÊ DUY PHƯƠNG	08/11/89					
52	11223020	NGUYỄN THỊ YẾN PHƯƠNG	03/01/93		7	Bảy	Nguyễn Thị Yến Phương	
53	11222039	TRẦN THÀNH PHƯƠNG	05/08/88		5	Năm	Trần Thành Phương	
54	11222041	TRẦN THỊ TRÚC PHƯƠNG	25/05/87					
55	11222061	ĐỖ KIM PHƯƠNG	25/10/83					
56	11222042	NGUYỄN HỒNG SƠN	08/11/76					
57	11222043	PHAN CHÍ TÂM	10/05/84		9	Chín	Phan Chí Tâm	
58	11222044	NGUYỄN VĂN TÂY	24/11/85					
59	11223023	NGUYỄN THỊ THANH TẾ	02/10/90		5	Năm	Nguyễn Thị Thanh Tế	
60	11222050	NGUYỄN TẤN THANH	28/01/80					
61	11222046	DƯƠNG MINH THÀNH	01/06/86		2	Hai	Dương Minh Thành	
62	11222045	ĐẶNG NGỌC THÀNH	11/09/85		1	Một	Đặng Ngọc Thành	
63	11222047	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	15/08/83		6	Sáu	Nguyễn Đức Thành	
64	11222048	TRẦN CÔNG THÀNH	08/10/76		5	Năm	Trần Công Thành	
65	11222049	NGUYỄN THỊ THẢO	25/08/89		8	Tám	Nguyễn Thị Thảo	
66	11222051	NGUYỄN NGỌC THIÊM	12/11/83		7	Bảy	Nguyễn Ngọc Thiêm	
67	11223021	VÕ THỊ HỒNG THƠ	1 / 92		1	Một	Võ Thị Hồng Thơ	
68	11222052	TRẦN NGỌC THUẬN	25/06/87					

Danh S ́a ch Thi

L ́o p: TC11QTTD (Qu ́a n tr ́ kinh doanh Th ́u Đ ́ứ c)
M ́ôn H ́c: Nguy ́n l ́y k ́ế to ́a n (208336-08)
CBGD

Trang 3

STT	M ́a SV	H ́o V ́a T ́en	Ng/Sinh	S ́ố T ́ờ	Đ.S ́ố	Đ ́iểm Ch ́ữ	Ch ́ữ K ́y	Ghi Ch ́u
69	11223022	NGUY ́EN TH ́I NG ́OC	TH ́UY	22/12/93	5	N ́am		
70	11222054	Đ ́Ổ V ́AN	T ́I ́EN	21/11/85				
71	11222055	TR ́AN V ́AN	T ́I ́EN	23/05/86	2	H ́ai		
72	11222056	H ́UY ́NH PH ́AN ́ANH	TR ́ANG	23/03/93	07	B ́ay		
73	11223024	L ́U TH ́I H ́UY ́EN	TR ́AN	12/02/83	6	S ́au		
74	11223025	PH ́AN TH ́I H ́UY ́EN	TR ́AN	08/04/92	5	N ́am		
75	11222058	NGUY ́EN V ́AN	TR ́ONG	21/04/90				
76	11222057	PH ́AM MINH	TR ́ONG	19/08/80				
77	11223026	Đ ́O ́AN NH ́AT	TR ́U ́ONG	24/11/93	5	N ́am		
78	11223027	NGUY ́EN V ́INH	T ́U ́AN	15/02/92				
79	11222053	PH ́AN V ́AN	T ́U ́ONG	02/08/82	8	D ́ap		
80	11223030	Đ ́Ổ TH ́I TH ́UY	V ́AN	16/04/89	8	V ́an		
81	11223031	TR ́U ́ONG TH ́I M ́Y	V ́AN	04/11/86	10	N ́am		
82	11222059	V ́U QU ́ANG	V ́Y	20/09/91				
83	11222060	V ́AN C ́ONG	Y	03/11/88	5	N ́am		

In Ngày 21/08/13 S ́ố thi sinh c ́o m ́at : 58 , s ́ố t ́ờ 58 Ngày 24 Tháng 08 Năm 2013

C ́án B ́ộ C ́oi Thi 1 C ́án B ́ộ C ́oi Thi 2

X ́ác nh ́an của B ́ộ M ́ôn C ́án B ́ộ Ch ́ấm Thi 1 C ́án B ́ộ Ch ́ấm Thi 2 _____

In Ngày 21/08/13

TP.HCM, Ngày 21 tháng 08 năm 2013